|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 451/KH-UBND |   Hà Tĩnh, ngày 09 tháng 12 năm 2016 |

**KẾ HOẠCH**

**Tinh giản biên chế công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2016-2021**

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và tiếp tục cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW; Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Quyết định số 2043/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ phê duyệt Danh mục Vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hà Tĩnh; Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh lần thứ XVIII, các Đề án trong Chương trình toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015-2020; Kết luận số 05-KL/TU ngày 29/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng về sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2016-2021 kính trình HĐND tỉnh Khóa XVII tại Kỳ họp thứ 3, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, NGUYÊN TẮC**

**1. Mục đích:**

a) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, trình độ, năng lực với số lượng và cơ cấu phù hợp với yêu cầu, chức năng, nhiệm vụ; đưa ra khỏi biên chế những người dôi dư, không đáp ứng yêu cầu công việc, không thể bố trí sắp xếp công tác khác.

b) Tinh giản biên chế để xác định, điều chỉnh biên chế của từng cơ quan, đơn vị đảm bảo tính khoa học và sát với yêu cầu thực tế, làm cơ sở cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; giảm chi phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

**2. Nguyên tắc:**

a) Việc tinh giản biên chế cơ cấu lại đội ngũ bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tình hình thực tế của tỉnh và từng cơ quan, đơn vị; kế thừa những kết quả đạt được trong thời gian qua.

b) Tinh giản biên chế gắn với việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả của cơ quan đơn vị.

c) Tinh giản biên chế được thực hiện đồng thời trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và phải gắn liền với các nội dung đổi mới về công tác cán bộ của Đảng như: Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn chức danh; đổi mới cơ chế đánh giá, tuyển chọn, bổ nhiệm, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức; phải được tiến hành đồng bộ với cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức.

d) Đảm bảo thống nhất nhận thức và hành động, bảo đảm ổn định về tư tưởng, tâm tư và được tiến hành đồng bộ trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị Nhà nước, đảm bảo chế độ, chính sách cho đối tượng tinh giản theo quy định của pháp luật. Phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, khách quan, công bằng và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

đ) Phải bảo đảm sự hoạt động liên tục, bình thường của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Không làm xáo trộn, ảnh hưởng lớn đến tư tưởng, tâm tư của cán bộ, công chức, viên chức.

e) Việc tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tập trung xác định số lượng biên chế phù hợp và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, trong đó:

- Xác định tỷ lệ tinh giản biên chế của từng tổ chức, đơn vị đến năm 2021 tối thiểu giảm 10% biên chế so với biên chế giao năm 2015.

- Tỷ lệ tinh giản biên chế hàng năm phải đảm bảo từ nay đến năm 2019 không thấp hơn các năm còn lại.

- Đảm bảo chỉ tuyển dụng mới tối thiểu 50% số nghỉ hưu và nghỉ theo chính sách tinh giản biên chế.

- Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phải xác định lộ trình giải quyết dứt điểm viên chức sự nghiệp giáo dục dôi dư hoàn thành trước năm 2019.

g) Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện, phân công rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

**II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN**

**1. Phạm vi**

Áp dụng thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từ tỉnh đến cấp huyện; các tổ chức Hội.

**2. Đối tượng**

- Cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do sắp xếp lại tổ chức theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc do đơn vị sự nghiệp công lập sắp xếp lại tổ chức, biên chế để thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức, biên chế và tài chính theo quy định của pháp luật.

- Người thôi giữ chức vụ lãnh đạo, bao gồm: Cán bộ do bầu cử, bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý do sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức hoặc không tái cử nhưng chưa đến tuổi nghỉ hưu, không bố trí được vào vị trí công tác mới.

- Cán bộ, công chức, viên chức chưa đạt trình độ chuẩn theo quy định của vị trí công việc đang đảm nhận nhưng không có vị trí công tác khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại được để chuẩn hoá về chuyên môn; những cán bộ, công chức, viên chức dôi dư do cơ cấu cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị không hợp lý và không thể bố trí, sắp xếp được công việc khác.

- Cán bộ, công chức, viên chức có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cụ thể: Cán bộ, công chức được phân loại, đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực hoặc có 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp; viên chức có 01 năm được phân loại đánh giá xếp vào mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp.

Những người chưa hoàn thành nhiệm vụ được giao trong hai năm liền kề gần đây nhưng chưa đến mức buộc phải thôi việc theo đánh giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: Do năng lực chuyên môn, nghiệp vụ yếu không đảm nhận được nhiệm vụ; sức khoẻ không bảo đảm hoặc do tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức, kỷ luật chưa cao.

**III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TINH GIẢN BIÊN CHẾ**

**1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

a) Tuyên truyền thực hiện chủ trương, chính sách:

- Nâng cao nhận thức, quan điểm về thực hiện chính sách tinh giản biên chế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp công tác tư tưởng và tuyên truyền, vận động theo hướng nâng cao tính chủ động, tính thuyết phục, hiệu quả với các nội dung, hình thức phù hợp. Ngoài việc tuyên truyền vận động trên diện rộng, chú trọng đối thoại, tuyên truyền vận động cá biệt với một số đối tượng cụ thể.

- Ban hành các văn bản để hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện.

 - Thực hiện công tác kiểm tra kết quả triển khai thực hiện chính sách đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch.

b) Công tác cán bộ:

 - Triển khai tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ. Rà soát vị trí việc làm, thực hiện tinh giản biên chế theo các tiêu chí cụ thể và phù hợp tiêu chuẩn các chức danh, phù hợp chức năng, nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng hợp lý, có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

 - Đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo thực chất hơn và bằng nhiều kênh thông tin, nhiều chiều, kết hợp chặt chẽ giữa cơ quan với cấp ủy, chính quyền nơi cư trú.

- Đảm bảo số lượng cấp phó của các cơ quan, đơn vị không vượt quá quy định của cơ quan có thẩm quyền; đối với các trường hợp đang vượt cấp phó thì không bổ nhiệm mới; có biện pháp bố trí để đảm bảo số lượng theo quy định.

**2. Về tổ chức bộ máy**

a) Tiếp tục rà soát, đánh giá kỹ các nội dung, công việc đã triển khai theo quy định tại Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh, kịp thời triển khai Kết luận số 05-KL/TU. Xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể hoàn thành trước ngày 30/6/2017, có các phương án, giải pháp đồng bộ để sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, thu gọn đầu mối, giảm bớt khâu trung gian, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; không thành lập các tổ chức trung gian, chỉ thành lập tổ chức mới theo quy định của cơ quan có thẩm quyền hoặc trong trường hợp cá biệt thật sự cần thiết do yêu cầu thực tiễn; một số định hướng thực hiện:

- Các cơ quan hành chính:

+ Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ổn định tổ chức bộ máy như hiện nay. Đối với các phòng, ban chuyên môn, chi cục trực thuộc Sở rà soát theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối; đảm bảo quy mô để bố trí, cân đối cán bộ quản lý không nhiều hơn chuyên viên tham mưu; không thành lập thêm các ban, chi cục thuộc Sở; bố trí kiêm nhiệm giảm công chức khối văn phòng, phục vụ. Đối với một số nhiệm vụ chuyển sang thuê dịch vụ.

+ Các cơ quan chuyên môn cấp huyện: Rà soát, hợp nhất các phòng có tương đồng về nhiệm vụ, bố trí kiêm nhiệm; giảm khối văn phòng, phục vụ.

- Đối với đơn vị sự nghiệp: Chuyển mạnh sang cơ chế tự chủ theo quy định Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ; chuyển sang công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ; chuyển sang hoạt động mô hình ban quản lý dự án theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ, cụ thể:

+ Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp đảm bảo quy mô hợp lý, tổ chức trường liên cấp (bố trí hợp lý nhân viên hành chính trường học theo hướng kiêm nhiệm; nghiên cứu sắp xếp kế toán, y tế học đường một cách hợp lý và tinh gọn, hiệu quả); đẩy mạnh xã hội hóa đối với giáo dục mầm non, các trường có chất lượng, mũi nhọn và có điều kiện khả năng chuyển tự chủ; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ trong các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề. Sắp xếp lại mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp quy hoạch đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

+ Sự nghiệp y tế: Đánh giá cụ thể hiệu suất sử dụng giường bệnh của các bệnh viện để quy định quy mô một cách hợp lý và bố trí viên chức phù hợp. Sắp xếp tinh gọn các trung tâm tuyến tỉnh; hợp nhất bệnh viện Đa khoa tuyển huyện với Trung tâm Y tế dự phòng tuyến huyện thành Trung tâm Y tế (rà soát, sắp xếp đội ngũ viên chức để chuyển các loại lao động hợp đồng, y công, phục vụ, bảo vệ sang cơ chế dịch vụ; giảm nhân viên hành chính, nhất là đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập. Tổ chức, sắp xếp lại hệ thống trạm y tế cấp xã, nhất là các Trạm y tế tại trung tâm huyện lỵ.

+ Sự nghiệp khoa học: Đẩy mạnh áp dụng cơ chế tự chủ theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập. Rà soát chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về thú y tại Trung tâm Ứng dụng khoa học công nghệ và Bảo vệ cây trồng vật nuôi cấp huyện và bố trí một cách hợp lý.

+ Sự nghiệp văn hóa: Tiếp tục sắp xếp, củng cố lại đơn vị sự nghiệp theo hướng hoạt động đảm bảo hiệu quả, phát huy tự chủ; đối với nhiệm vụ chính trị Nhà nước giao và thực hiện theo cơ chế đặt hàng.

+ Sự nghiệp khác: Chuyển mạnh sang cơ chế tự chủ, tự đảm bảo một phần kinh phí, tiến tới tự đảm bảo kinh phí toàn bộ khi đủ điều kiện. Thực hiện xã hội hóa một số lĩnh vực như: Bán đấu giá tài sản, công chứng, dịch vụ hạ tầng…

- Ban Quản lý dự án: Rà soát, đánh giá, tổ chức lại theo hướng thành lập các ban quản lý dự án chuyên ngành, khu vực, gồm: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. Ở cấp huyện chỉ thành lập 01 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng. Chỉ thành lập Ban Quản lý dự án ODA theo yêu cầu của Nhà tài trợ và được sự đồng ý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Đối với các tổ chức hội: Vận động, hợp nhất các hội có tính chất tương đồng, trước hết là các hội ở cấp xã. Việc cho phép thành lập hội phải đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, tự chịu trang trải kinh phí. Nhà nước chỉ hỗ trợ kinh phí khi giao thực hiện một số nhiệm vụ do Nhà nước giao.

- Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ được giao của các phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị để sắp xếp, kiện toàn theo kế hoạch, giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức sát với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Đánh giá, phân loại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập làm cơ sở xác định tổ chức, bộ máy phù hợp với yêu cầu quản lý và nâng cao chất lượng công vụ. Tập trung rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực.

- Rà soát, đánh giá để chuyển đổi mô hình hoạt động, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

**3. Về quản lý biên chế và cơ chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức**

a) Về quản lý biên chế:

- Từ nay đến năm 2017, về cơ bản không giao thêm biên chế công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp Nhà nước; sử dụng nhiều nhất là 50% số biên chế đã thực hiện tinh giản để bổ sung cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị mới thành lập hoặc được giao thêm chức năng, nhiệm vụ mới theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện cơ chế quản lý biên chế cán bộ, công chức, viên chức thống nhất theo quy định hiện hành.

- Các cơ quan, tổ chức đơn vị thực hiện việc tuyển dụng công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Kết luận số 05-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, theo đó xác định mỗi cơ quan, thực hiện giảm tối thiểu 10%; trong đó:

+ Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: Thực hiện tinh giản tối thiểu 10% kể cả biên chế dôi dư, giải pháp thực hiện: Rà soát, sắp xếp, bố trí, thực hiện biệt phái đội ngũ giáo viên theo hướng gắn với vị trí việc làm, đảm bảo cân đối, hợp lý về số lượng, chất lượng, cơ cấu bộ môn ở các cấp học. Tập trung giải quyết cơ bản tình trạng dôi dư, mất cân đối về số lượng và cơ cấu bộ môn; thực hiện xã hội hóa đối với cấp học mầm non; rà soát đội ngũ nhân viên hành chính các cấp học, như: kế toán, y tế học đường để bố trí, sắp xếp hợp lý, tránh lãng phí, hoạt động không hiệu quả.

+ Rà soát, xem xét để đổi mới phương thức quản lý và sử dụng đối với các loại lao động hộ lý, y công trong ngành y tế theo hướng chuyển sang bằng định mức khoán kinh phí theo vị trí đã được xác định trong Đề án vị trí việc làm.

+ Biên chế đã giao cho các tổ chức Hội đặc thù, trong thời gian tới nếu có vị trí nghỉ hưu thì không tuyển dụng bổ sung, hàng năm rà soát chuyển sang hỗ trợ bằng định mức khoán kinh phí. Thực hiện khoán hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao.

- Thực hiện tuyển dụng bổ sung nhiều nhất là 50% trong số chỉ tiêu do công chức, viên chức nghỉ hưu thuộc mỗi cơ quan, đơn vị.

b) Về cơ chế quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

- Hoàn chỉnh xây dựng danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Vị trí việc làm là cơ sở và căn cứ quan trọng để xác định biên chế công chức, số người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Cơ cấu công chức theo ngạch, viên chức theo chức danh nghề nghiệp và theo trình độ đào tạo sẽ được xác định và từng bước điều chỉnh lại trên cơ sở danh mục vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Về cơ cấu độ tuổi, để bảo đảm có sự kế tục, nối tiếp giữa các thế hệ công chức cần phải phấn đấu để đạt một tỷ lệ nhất định công chức, viên chức giữa các độ tuổi.

- Thực hiện tốt, đồng bộ và chặt chẽ theo quy định việc tuyển dụng công chức, viên chức và hợp đồng lao động theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tăng cường thực hiện việc kiêm nhiệm thêm các chức danh trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị để phát huy năng lực của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện nghiêm, đúng quy định của pháp luật về số lượng cấp phó trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Nghiêm túc đánh giá công chức, viên chức theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ, từ đó làm cơ sở phân loại, rà soát và đưa ra khỏi cơ quan, tổ chức, đơn vị những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, đồng thời để bổ sung, thay thế bằng những người có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực.

- Thực hiện khoán kinh phí hành chính để khuyến khích giảm biên chế, nâng cao thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.

**4. Về chính sách tinh giản biên chế**

- Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, từng cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập phải xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế đến năm 2021 giảm tối thiểu là 10% so với số biên chế hiện nay. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, khuyến khích đẩy mạnh chuyển đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

- Thực hiện chế độ chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ.

**IV. SỐ BIÊN CHẾ THỰC HIỆN TINH GIẢN**

**1. Biên chế công chức**

Xác định tỷ lệ tinh giản biên chế công chức hành chính đến năm 2021 tối thiểu là 10% so với số lượng biên chế năm 2015, phấn đấu đến cuối năm 2021 giảm tối thiểu là 255 biên chế công chức (đạt tỷ lệ 10%).

*(có Phụ lục kèm theo)*

**2. Biên chế viên chức**

Phấn đấu tinh giản biên chế đến cuối năm 2021 giảm dự kiến 3.268 biên chế viên chức (đạt 11,2%) - *có phụ lục kèm theo*; trong đó:

a) Biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo thực hiện giảm tối thiểu 10% là 2.339 biên chế (bao gồm cả giảm 1.016 biên chế dôi dư). Những bộ môn thiếu giáo viên theo định mức thực hiện hợp đồng sinh viên theo Quyết định số 2531/QĐ-UBND ngày 28/8/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định hợp đồng sinh viên tốt nghiệp đại học loại giỏi, thạc sỹ ngành sư phạm giảng dạy tại các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh. Sự nghiệp khác ngoài sự nghiệp giáo dục giảm 929 biên chế.

b) Các đơn vị sự nghiệp còn lại thực hiện tinh giản theo đề án vị trí việc làm của từng đơn vị đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Số viên chức thuộc các ngành ngoài sự nghiệp giáo dục và y tế nghỉ hưu trong năm: được tuyển dụng bổ sung không quá 50%, số biên chế còn lại Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý làm nguồn biên chế dự phòng của tỉnh để bổ sung cho các đơn vị thành lập mới, những đơn vị thiếu biên chế so với vị trí việc làm của cơ quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, ngoài việc thực hiện nội dung nói trên, khuyến khích đẩy mạnh chuyển đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa, thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp theo tinh thần của Nghị quyết số 39-NQ/TW, Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ KINH PHÍ GIẢM CHI TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

- Tổng kinh phí chi trả cho thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2016-2021 là 3.523 người, dự kiến 352.300.000.000 đồng *(ba trăm năm hai tỷ, ba trăm triệu đồng).*

- Giảm chi tiêu ngân sách Nhà nước do tinh giản biên chế đến năm 2021, dự kiến 1.008.100.000.000 đồng *(một nghìn, không trăm linh tám tỷ, một trăm triệu đồng).*

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Thời gian thực hiện**

- Kế hoạch được thực hiện trong 06 năm, từ ngày 01/01/2016 đến 31/12/2021.

- Tổ chức sơ kết vào tháng 6 năm 2019 và tổng kết thực hiện Kế hoạch vào Quý I năm 2022.

**2. Phân công trách nhiệm thực hiện**

**a) Sở Nội vụ:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Lao động -Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan tham mưu xây dựng quyết định quy định các chính sách tinh giản biên chế của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan tiến hành nghiên cứu, triển khai thực hiện các Nghị định, thông tư liên tịch, các quy định hiện hành về sắp xếp lại tổ chức bộ máy, thu gọn đầu mối trong các cơ quan, đơn vị; tham mưu các lĩnh vực thuộc thẩm quyền về triển khai các nội dung theo Kết luận số 05-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch biên chế công chức, viên chức hàng năm gắn với kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2016-2021 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

- Tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

**b) Sở Tư pháp:**

Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định và hướng dẫn thực hiện tinh giản biên chế.

**c) Sở Tài chính:**

- Chủ trì cân đối ngân sách để phân bổ và hướng dẫn thực hiện việc sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách tinh giản biên chế.

- Chủ trì, nghiên cứu đổi mới cơ chế hoạt động tài chính của các cơ quan, tổ chức.

- Cân đối kinh phí cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch của đơn vị.

**d) Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch chuyển đơn vị sự nghiệp thành Công ty cổ phần.

**đ) Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Chủ trì tiếp tục tham mưu việc sắp xếp hệ thống mạng lưới trường học theo Kết luận số 05-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu về kế hoạch và thực hiện chính sách tinh giản biên chế của đội ngũ viên chức ngành giáo dục toàn tỉnh.

**e) Sở Thông tin và Truyền thông:**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện nhóm giải pháp tuyên truyền, vận động, thống nhất nhận thức và hành động.

**g) Các sở, ban ngành, các đơn vị sự nghiệp và UBND cấp huyện:**

Căn cứ các văn bản, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đồng thời phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

Chủ động xây dựng phương án, kế hoạch tinh giản biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị: đánh giá thực trạng về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, biên chế và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương. Đề xuất phương án sắp xếp, tinh giản tổ chức bộ máy, biên chế trên cơ sở quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chiến lược, định hướng phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ của từng lĩnh vực, ngành, địa phương, đơn vị từ nay đến năm 2020 và những năm tiếp theo; điều chỉnh, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức bộ máy; nhiệm vụ và quyền hạn của từng chức danh, vị trí việc làm; tổng số biên chế cần sử dụng; số lượng vị trí việc làm dôi dư hoặc còn thiếu theo tiêu chuẩn vị trí chức danh do có sự biến động; số cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cần sắp xếp, tinh giản, đào tạo, luân chuyển; xác định lộ trình và giải pháp thực hiện cụ thể.

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện giai đoạn 2016-2021, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua để tổ chức thực hiện./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực Tỉnh ủy;- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;- Ủy viên UBND tỉnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;- Sở Nội vụ;- Chánh VP UBND tỉnh;- Lưu: VT, NC1;- Gửi: Bản giấy và điện tử. |  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** **Đặng Quốc Khánh** |